

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 25-5-2022
Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phan Ngọc Hoàng Đình Thục

Các Thẩm phán: ông Trần Quốc Khánh
ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 13/2022/TLPT-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐ-PT ngày 11/5/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D), sinh năm 1989; địa chỉ: ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Văn H, luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn H, thuộc đoàn Luật sư Long An.

Địa chỉ văn phòng: số 06 đường T, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.

Bị đơn: anh Tạ Thành P, sinh năm 1979; địa chỉ: 75 ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- Người kháng cáo: bị đơn anh Tạ Thành P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2021, trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) trình bày:

Chị và anh Tạ Thành P chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Long An vào năm 2008. Do anh P không quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, chị và anh không còn chung sống từ tháng 2/2021 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Tạ Thành P.

Chị và anh có 01 con chung tên Tạ Thanh T, sinh ngày 19/9/2008. Hiện, con đang chung sống với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con chung tên là Tạ Thanh T, không yêu cầu anh P cấp dưỡng.

Về nợ chung, tài sản chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tạ Thành P vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) đối với anh Tạ Thành P về việc “Ly hôn”.

Chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) được ly hôn với anh Tạ Thành P.

2. Về con chung: chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) được quyền nuôi con chung tên Tạ Thanh T, sinh ngày 19/9/2008; anh Tạ Thành P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền, nghĩa vụ của bên không trực tiếp nuôi con, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các đương sự, việc thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/02/2022, bị đơn anh Tạ Thành P kháng cáo không đồng ý ly hôn chị Võ Thị Mỹ D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Tạ Thành P trình bày: anh còn thương vợ, con, muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Chị Võ Thị Mỹ D không đồng ý đoàn tụ với anh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn – Luật sư Nguyễn Văn H trình bày ý kiến: anh P thừa nhận có đánh chị D. Thực tế anh chị đã không chung sống hơn 01 năm và mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Chị D cương quyết yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của anh P.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kháng cáo của bị đơn đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: anh P cho rằng còn thương vợ con, không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được biện pháp để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Án sơ thẩm đã xử là có căn cứ, đề nghị bác kháng cáo của anh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Kháng cáo của bị đơn anh Tạ Thành P thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh P không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của anh P không đồng ý ly hôn chị Võ Thị D

[2] Tại tòa án cấp phúc thẩm, anh P thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn do anh đi chơi khuya nên chị D không đồng ý và xảy ra cãi vã, anh có dùng chày đập tiêu để đánh chị D. Anh và chị D đã không còn sống chung hơn 01 năm. Anh P kháng cáo cho rằng vẫn còn thương vợ con, không đồng ý ly hôn với chị D nhưng anh không nêu được biện pháp cụ thể để khắc phục những mâu thuẫn mà chị D đã nêu. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của anh P.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: anh P phải chịu án phí do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;
2. Không chấp nhận kháng cáo của anh Tạ Thành P.
3. Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 07/2022/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B.
4. Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 9, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 6, 27 và 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
5. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) đối với anh Tạ Thành P về việc “Ly hôn”.
6. Về quan hệ hôn nhân: chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) được ly hôn với anh Tạ Thành P.
7. Về con chung: chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Tạ Thanh T, sinh ngày 19/9/2008 (ngày mười chín – tháng chín – năm hai nghìn không trăm lẻ tám).
8. Về việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) tạm thời không yêu cầu anh Tạ Thành P cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.
9. Về quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn:
 - 9.1. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

9.2. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc chăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

10. Về án phí:

10.1. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Võ Thị Mỹ D (Võ Thị Mỹ D) phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0008329 ngày 07/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức để thi hành.

10.2. Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: anh Tạ Thành P phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân phúc thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0008529 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

11. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

12. Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 25/5/2022 (ngày hai mươi lăm tháng năm năm hai nghìn không trăm hai mươi hai)/.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Hoàng Đình Thục

